

UBND TỈNH ĐIỆN BIÊN
TỔ CÔNG TÁC LIÊN NGÀNH
(Theo Quyết định số 875/QĐ-UBND
ngày 21/9/2015 và 1525/QĐ-UBND
ngày 9/12/2016)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Điện Biên, ngày 29 tháng 5 năm 2018

Số: 16./BC-TCTLN

BÁO CÁO THUYẾT MINH

Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn tổ dân phố 18, phường Him Lam (phương án Hạ tầng khung tổ 18, phường Him Lam) đợt 3

1. Căn cứ thẩm định

a) Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013.

b) Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định 45/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Thủ tướng Chính phủ về quy định thu tiền sử dụng đất; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

c) Căn cứ Thông tư số 37/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất.

d) Căn cứ Thông tư 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015 của Bộ Tài chính quy định hướng dẫn việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

e) Căn cứ Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên về ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh ban hành quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 28/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành Quy định hạn mức giao đất, công nhận QSD đất; diện tích tối thiểu được phép tách thửa và hạn mức đất xây dựng phân mộ, tượng đài, bia tưởng niệm trong nghĩa trang, nghĩa địa trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên; Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên ban hành chính

sách đặc thù các hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m thành phố Điện Biên Phủ; Quyết định 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc Ban hành bổ sung một số chính sách đặc thù khi Nhà nước thu hồi đất để triển khai thực hiện Dự án đầu tư bổ sung đoạn tuyến Đường nối từ đường Võ Nguyên Giáp đến khu tái định cư Noong Bua vào dự án đầu tư xây dựng công trình Đường vành đai II: Nối tiếp khu tái định cư Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ với khu tái định cư Pú Từ thị trấn huyện Điện Biên và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung, khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m, thành phố Điện Biên Phủ.

f) Căn cứ Quyết định số 144/QĐ-UBND ngày 27/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đầu tư xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật khung dọc trục 60m và khu tái định cư khu 1, khu 2 và khu 3 phường Him Lam, khu tái định cư bản Phiêng Bua, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên; Biên bản làm việc liên ngành thống nhất giá đất ở trung bình để tính hỗ trợ đối với đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường khi nhà nước thu hồi đất thực hiện Dự án đường 60m và Dự án Hạ tầng kỹ thuật khung trên địa bàn phường Him Lam và phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ ngày 07/3/2017.

g) Căn cứ Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định chi tiết một số nội dung về việc lập dự toán, sử dụng và quyết toán kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

h) Căn cứ Văn bản số 40/HĐND-KTNS ngày 16/3/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m; Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m; Văn bản số 2620/UBND-TH ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên về việc xử lý một số tồn tại vướng mắc về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư một số dự án trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ.

i) Căn cứ Báo cáo thuyết minh số 226/BC-TCTLN ngày 24/11/2017 của Tổ công tác liên ngành về Kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn tổ dân phố 18, phường Him Lam (phương án Hạ tầng khung tổ 18, phường Him Lam) đợt 1.

2. Hồ sơ tài liệu liên quan

a) Trên cơ sở Tờ trình số 25/TTr-TTPTQĐ ngày 10/4/2018; Tờ trình số 31/TTr-TTPTQĐ ngày 20/4/2018 và Tờ trình số 32/TTr-TTPTQĐ ngày

23/4/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất về việc đề nghị thẩm định điều chỉnh phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m phường Him Lam, phường Noong Bua thành phố Điện Biên Phủ.; Hồ sơ, tài liệu phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư do Trung tâm phát triển quỹ đất cung cấp và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp của hồ sơ đất đai, hộ khẩu, tính chính xác của số liệu kê khai, kiểm đếm thiệt hại về tài sản, vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi trên đất khi thu hồi đất để thực hiện dự án.

b) Kế hoạch, Thông báo: Kế hoạch thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ và tái định cư số 344/KH-UBND ngày 20/4/2016 của UBND thành phố Điện Biên Phủ; Thông báo thu hồi đất số 656/TB-UBND ngày 28/6/2017 của UBND thành phố Điện Biên Phủ.

c) Hồ sơ quy chủ: Trích lục chính lý bản đồ địa chính khu đất xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn phường Him Lam, phường Noong Bua, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên do Văn phòng đăng ký đất đai thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện ngày 20/4/2018.

3. Nội dung thống nhất

Trên cơ sở quy định hiện hành về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, các quy định chính sách pháp luật hiện hành liên quan; hồ sơ, tài liệu, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án do Trung tâm phát triển quỹ đất trình; Biên bản thống nhất của Tổ công tác liên ngành về việc áp dụng các chính sách bồi thường, hỗ trợ tái định cư, áp giá bồi thường hỗ trợ để xác định giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản vật kiến trúc, cây trồng vật nuôi, các chính sách hỗ trợ cho người sử dụng đất khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m; Cụ thể như sau:

3.1. Bồi thường, hỗ trợ về đất

Diện tích thẩm định điều chỉnh bổ sung về đất là: 2.355,4m²; trong đó:

a) Diện tích 2.355,4m² đất ở, đất nông nghiệp đang thuộc quyền sử dụng của các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tổ dân phố 18, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đủ điều kiện bồi thường về đất theo quy định tại Điều 75, Điều 77, Điều 79 Luật Đất đai năm 2013.

b) Hỗ trợ đất nông nghiệp trong địa giới hành chính phường diện tích là: 2.063,9m²; Cụ thể như sau:

- Diện tích 259,8m² đất nông nghiệp đang thuộc quyền sử dụng của các hộ gia đình cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi còn được hỗ trợ bằng 30% giá đất ở trung bình theo quy định tại ý 1 điểm a khoản 2 Điều 1 Quyết định số 662/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Diện tích 1.804,1m² đất nông nghiệp đang thuộc quyền sử dụng của các hộ gia đình cá nhân trực tiếp sản xuất nông nghiệp ngoài việc được bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất nông nghiệp thu hồi, còn được hỗ trợ các khoản: Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định tại Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 13/2015/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh Điện Biên và hỗ trợ thêm bằng tiền. Giá trị hỗ trợ thêm được xác định giá trị bằng tiền của 30% giá đất ở trung bình của các thửa đất ở liền kề trừ đi giá trị bằng tiền hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề, tìm kiếm việc làm theo quy định tại Điểm 2 Mục II Văn bản số 2620/UBND-TH ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

c) Kết quả thẩm định điều chỉnh bổ sung giá trị bồi thường, hỗ trợ về đất là: **1.355.943.150 đồng**. (Bằng chữ: Một tỷ ba trăm năm mươi năm triệu chín trăm bốn mươi ba nghìn một trăm năm mươi đồng).

Nội dung	Báo cáo thuyết minh số 226/BC-TCTLN ngày 24/11/2017 của TCTLN	Tờ trình số 31/TTr-TTPTQĐ ngày 20/4/2018 Trung tâm PTQĐ trình (đồng)	Số liệu Tổ công tác liên ngành thẩm định điều chỉnh bổ sung (đồng)	Chênh lệch (Tăng +, Giảm -)
Bồi thường, hỗ trợ về đất:	1.043.874.600		1.355.943.150	312.068.550
		2.672.196.940		-1.316.253.790
Tổng cộng	1.043.874.600	2.672.196.940	1.355.943.150	-1.004.185.240

(Có biểu chi tiết kèm theo)

* Chênh lệch giảm -1.316.253.790 đồng so với Tờ trình số 31/TTr-TTPTQĐ ngày 20/4/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất, do một số nội dung Tổ công tác đã thẩm định nên không thẩm định lại.

* Chênh lệch tăng 312.068.550 đồng so với Báo cáo thuyết minh số 226/BC-TCTLN ngày 24/11/2017 của Tổ công tác liên ngành, do: Trung tâm phát triển quỹ đất bổ sung lại nguồn gốc, giấy tờ về đất, thu hồi nốt diện tích còn lại không đủ sản xuất của các hộ gia đình do đó Tổ công tác thẩm định điều chỉnh bổ sung.

3.2. Bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc

a) Bồi thường, hỗ trợ tài sản, vật kiến trúc

* Đơn giá bồi thường, hỗ trợ: áp dụng đơn giá ban hành kèm theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về nhà, công trình xây dựng, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

* Mức bồi thường, hỗ trợ:

- Bồi thường 100% giá trị tài sản, vật kiến trúc xây dựng trên đất đối đối với các hộ gia đình, cá nhân bị thu hồi đất ở.

- Hỗ trợ 80% giá trị tài sản, vật kiến trúc xây dựng trên đối đối với các trường hợp xây dựng trên đất nông nghiệp, không phải là đất ở.

- Đối với một số tài sản, vật kiến trúc không có đơn giá trong Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10/3/2015 của UBND tỉnh Điện Biên, Bộ phận xây dựng Tổ công tác liên ngành tỉnh căn cứ vào Đơn giá xây dựng công trình của tỉnh và báo giá của các đơn vị sản xuất.

- Một số loại vật tư: lưới B40, sắt, thép, ống nước... lấy theo Công bố giá VLXD của Liên Sở Tài chính - Xây dựng tại thời điểm thẩm định.

b) Hỗ trợ xây dựng nhà ở tái định cư nơi ở mới

- Đơn giá hỗ trợ theo quy định tại Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

- Số khẩu đủ điều kiện hỗ trợ căn cứ kết quả rà soát của Công an, sổ hộ khẩu và trên cơ sở hồ sơ trình thẩm định.

c) Kết quả thẩm định giá trị bồi thường, hỗ trợ 464.375.635 đồng (*Bốn trăm sáu mươi bốn triệu ba trăm bảy mươi năm nghìn sáu trăm ba mươi năm đồng*).

Nội dung	Báo cáo thuyết minh số 226/BC-TCTLN ngày 24/11/2017 của TCTLN	Số liệu Tổ công tác liên ngành thẩm định (đồng)	Chênh lệch tăng(+); giảm(-) (đồng)
Giá trị bồi thường, hỗ trợ, tài sản, vật kiến trúc	310.332.300	464.375.635	154.043.335
Tổng cộng	310.332.300	464.375.635	154.043.335

*Chênh lệch so với Tờ trình số 25/TTr-TTPTQĐ ngày 10/4/2018 và Tờ trình số 31/TTr-TTPTQĐ ngày 20/4/2018 của Trung tâm phát triển quỹ là: 39.463.872 đồng; do điều chỉnh lại đơn giá kết cấu một số tài sản.

*Chênh lệch tăng 154.043.335 so với Báo cáo thuyết minh số 226/BC-TCTLN ngày 24/11/2017 của Tổ công tác liên ngành, do: điều chỉnh lại tài sản một số hộ gia đình.

(Có biểu chi tiết kèm theo)

3.3. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi và các khoản hỗ trợ khác

a) Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi

Đơn giá bồi thường về cây trồng vật nuôi áp giá theo Quyết định số 02/2015/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2015 của UBND tỉnh về việc ban

hành đơn giá bồi thường, hỗ trợ thiệt hại về tài sản, cây trồng và vật nuôi trên đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

b) Các khoản hỗ trợ

* Thực hiện chính sách hỗ trợ bao gồm:

- Hỗ trợ khuyến khích di chuyển theo tiến độ đối với đất nông nghiệp (không quá 2.000.000 đồng/hộ) theo điểm a, khoản 1, Điều 16 quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên;

- Hỗ trợ khuyến khích di chuyển theo tiến độ theo điểm a, khoản 1, Điều 16 của quyết định số 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên được quy định như sau:

+ Hỗ trợ 50.000 đồng/m² đất đối trường hợp phải phá dỡ nhà ở, công trình, vật kiến trúc trên đất nhưng tối đa không quá:

(1) 5.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 15 ngày trở lên;

(2) 4.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định trong phạm vi 15 ngày;

(3) 3.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng đúng ngày quy định.

+ Hỗ trợ 30.000 đồng/m² đất đối trường hợp chủ sử dụng đất, chủ sở hữu nhà bị thu hồi một phần đất nhưng không phải phá dỡ nhà ở, công trình, vật kiến trúc trên đất nhưng tối đa không quá:

(1) 3.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định từ 15 ngày trở lên;

(2) 2.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng trước ngày quy định trong phạm vi 15 ngày;

(3) 1.000.000 đồng/chủ sử dụng đất, đối trường hợp di chuyển, bàn giao mặt bằng đúng ngày quy định;

- Hỗ trợ nơi ở tạm quy định tại Khoản 3 điều 16 Quyết định 27/2014/QĐ-UBND ngày 14/10/2014 của UBND tỉnh Điện Biên gồm 03 mức hỗ trợ như sau:

+ Hộ gia đình từ 5 khẩu trở lên: 2.000.000 đồng/hộ/tháng;

+ Hộ gia đình có dưới 5 khẩu: 1.500.000 đồng/hộ/tháng;

+ Hộ độc thân: 800.000 đồng/hộ/tháng.

Thời gian hỗ trợ (tính tròn theo tháng) tính từ thời điểm người sử dụng đất bị thu hồi di chuyển giải phóng mặt bằng và bàn giao đất cho chủ đầu tư đến khi nhận nhà tái định cư, đất tái định cư; trường hợp nhận đất tái định cư được hỗ trợ thêm 06 tháng để hộ có thời gian ổn định chỗ ở; Việc chi trả theo đợt, 3 tháng một lần hoặc 6 tháng một lần; Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải

phóng mặt bằng căn cứ vào tiến độ giao đất tái định cư xác định thời gian chi trả cho phù hợp, thuận lợi cho ổn định cuộc sống tạm cư của nhân dân.

c) Kết quả thẩm định về cây trồng vật nuôi và các khoản hỗ trợ là **70.718.114 đồng** (*Bảy mươi triệu bảy trăm mười tám nghìn một trăm mười bốn đồng*).

Nội dung	Báo cáo thuyết minh số 226/BC-TCTLN ngày 24/11/2017 của TCTLN	Tờ trình 25/TTr-TTPTQĐ ngày 10/4/2018 và Tờ trình số 31/TTr-TTPTQĐ ngày 20/4/2018 (đồng)	Số liệu thẩm định (đồng)	Chênh lệch tăng(+), giảm(-) (đồng)
- Giá trị về cây trồng vật nuôi	20.116.900	81.374.814	47.834.314	27.717.414
- Giá trị các khoản hỗ trợ:	15.927.800	53.050.000	22.883.800	6.956.000
Tổng cộng	36.044.700	134.424.814	70.718.114	34.673.414

* Chênh lệch giữa kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung của Tổ công tác so với Kết quả thẩm định của Tổ công tác tại báo cáo số 226/BC-TCTLN ngày 24/11/2017 tăng là: 27.717.414 đồng do: Điều chỉnh, bổ sung phần cây trồng vật nuôi trên cơ sở biên bản phúc tra của Trung tâm phát triển quỹ đất xác định đối với các hộ gia đình.

* Chênh lệch các khoản hỗ trợ tăng là 6.956.000 đồng do điều chỉnh bổ sung trên cơ sở thẩm định về đất điều chỉnh;

+ Đối với hộ bà Trương Thị Thanh Bình STT 4 (không điều chỉnh với khẩu Lê Phương Nam sinh năm 2002 đến thời điểm thẩm định phương án khẩu Nam 16 tuổi. Theo quy định khẩu được hỗ trợ đời sống phải được UBND phường, xã xác nhận đang sản xuất trên đất nông nghiệp theo quy tại điểm c, khoản 1, Điều 19 của Nghị định 47/NĐ-CP; và theo quy định tại Điều 6 của Thông tư 37/TT-BTNMT thì khẩu Nam không được hỗ trợ đời sống)

+ Đối với 02 hộ Trương Lương Thịnh STT 2 và Hoàng Bá Dương STT24 chỉ điều chỉnh diện tích đất không điều chỉnh mức hỗ trợ của các hộ.

(*Có biểu chi tiết các khoản hỗ trợ kèm theo*)

3.4. Kinh phí tổ chức thực hiện

a) Căn cứ Thông tư số 74/2015/TT-BTC ngày 15/5/2015; Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015. Tổ công tác thẩm định kinh phí tổ chức thực hiện như sau:

Nội dung	Số liệu Tổ công tác thẩm định điều chỉnh (đồng)
- Kinh phí điều chỉnh bổ sung	10.015.706,0

tổ chức thực hiện	
- Kinh phí điều chỉnh bổ sung dự phòng tổ chức cưỡng chế:	1.001.571,0
Tổng cộng:	11.017.277

b) Phân bổ kinh phí

- Kinh phí thẩm định chuyển về Tổ công tác liên ngành thẩm định (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) là **23%** tổng kinh phí tổ chức thực hiện.

- Kinh phí phê duyệt phương án chuyển về UBND thành phố Điện Biên Phủ là **2%** tổng kinh phí tổ chức thực hiện

- Phương án, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để GPMB thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung khu trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m phải xây dựng giá đất cụ thể để bồi thường, hỗ trợ về đất nên khoản kinh phí **5%** chuyển về sở Tài chính để chi phí cho Hội đồng thẩm định giá đất tỉnh.

- Còn lại **70%** kinh phí tổ chức thực hiện được chuyển cho Trung tâm phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư. Mức trích tỷ lệ % cụ thể cho các cơ quan, tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại thành phố Điện Biên Phủ do Chủ tịch UBND thành phố Điện Biên Phủ ban hành theo quy định tại điểm b, khoản 4, Điều 3 Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh Điện Biên.

3.5. Phương án tái định cư

a) Tại Tờ trình số 31/TTr-TTPTQĐ ngày 20/4/2018 của Trung tâm phát triển quỹ đất trình: 06 suất (gồm: 02 tái định cư, 04 giao đất có thu tiền).

b) Tổ công tác thẩm định

Tổ công tác thẩm định: 05 suất tái định cư và giao đất có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá.

- 01 hộ (gồm 01 suất) là hộ bị thu hồi hết đất ở, có nhà ở độc lập được xây dựng trong diện tích đất ở bố mẹ cho, nhưng chưa làm thủ tục chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất ở theo quy định của pháp luật đất đai; phải di chuyển chỗ ở, không còn nhà ở, đất ở nào khác trên địa bàn phường Him Lam (chung số hộ khẩu với bố mẹ) đủ điều kiện bố trí 01 suất đất tái định cư theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

- 02 hộ (gồm 02 suất) là hộ gia đình bị thu hồi nhiều đất (>1.000m² đất); trường hợp hộ gia đình chấp hành đầy đủ, không vi phạm các quy định về bồi thường hỗ trợ tái định cư; được giao thêm 01 (một) lô đất ở có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá theo quy định tại ý 1 khoản 3 phần II Văn bản số 2620/UBND-TT ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên

- 01 hộ (gồm 01 suất) là hộ gia đình bị thu hồi nhiều đất (tổng 3.124,8 m² trong đó: đường 60m diện tích 1.788,9 m²; hạ tầng khung diện tích 1.335,9m²), trường hợp hộ gia đình chấp hành đầy đủ, không vi phạm các qui định về bồi thường, hỗ trợ tái

định cư dự án (Hộ gia đình chấp hành bàn giao đất ở và đất nông nghiệp bị thu hồi thuộc 02 dự án Hạ tầng kỹ thuật khung và đại lộ 60m) thì được xem xét giao thêm 01 (một) lô đất ở theo quy hoạch có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá đất theo quy định tại ý 2, khoản 3, Phần II Văn bản số 2620/QĐ-UBND ngày 15/9/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

- 01 hộ (gồm 01 suất) là hộ trực tiếp sản xuất nông nghiệp bị thu hồi hết đất sản xuất nông nghiệp nông nghiệp, trường hợp chấp hành đầy đủ không vi phạm các quy định về bồi thường, hỗ trợ tái định cư của dự án, được hỗ trợ bằng việc giao thêm 01 suất đất ở theo quy hoạch có thu tiền sử dụng đất không thông qua hình thức đấu giá. Đối với lô đất được giao bị hạn chế quyền sử dụng đất khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất bằng việc sau 10 năm kể từ ngày cấp giấy người được cấp giấy mới được phép chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định tại Điểm b, Khoản 3 Điều 1 Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 21/3/2017 của UBND tỉnh Điện Biên.

3.6. Kết quả thẩm định bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của Tổ công tác liên ngành

Tổng kinh phí điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ, tái định cư **511.802.575,0** đồng (*Năm trăm mười một triệu tám trăm lẻ hai nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng.*).

Cụ thể các hạng mục như sau:

- Kinh phí điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ về đất:	312.068.550,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ về tài sản vật kiến trúc:	154.043.334,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ về cây trồng vật nuôi:	27.717.414,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh bổ sung hỗ trợ:	6.956.000,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh bổ sung tổ chức thực hiện 2% trên tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án:	10.015.706,0	đồng
- Kinh phí điều chỉnh bổ sung dự phòng tổ chức cưỡng chế 10% trên tổng giá trị kinh phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ thuộc dự án:	1.001.571,0	đồng
Tổng cộng	511.802.575	đồng

(*Có biểu tổng hợp kinh phí bồi thường, hỗ trợ kèm theo*)

Trên đây là báo cáo thuyết minh kết quả thẩm định điều chỉnh bổ sung bồi thường, hỗ trợ, về đất cho hộ gia đình cá nhân và tổ chức thuộc phương án, dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư cho người sử dụng đất và các đối tượng bị ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình: Hạ tầng kỹ thuật khung trụ sở cơ quan, khu công cộng, khu

thương mại dịch vụ dọc trục đường 60m trên địa bàn tổ dân phố 18, phường Him Lam (phương án Hạ tầng khung tổ 18 phường Him Lam) đợt 3. Tổ công tác liên ngành tổng hợp thuyết minh báo cáo kết quả thẩm định, trình UBND thành phố Điện Biên Phủ phê duyệt./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- UBND TP Điện Biên Phủ;
- Các Sở: TN&MT, TC; XD;
- TTPTQĐ; CNTTPTQĐ TP ĐBP;
- Ban QLDA TP Điện Biên Phủ;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường- TP ĐBP;
- Lưu: VT, TCT.

**KT. TỔ TRƯỞNG
TỔ PHÓ**



**PHÓ GIÁM ĐỐC
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Ngôn Ngọc Khuê**